TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2026/HSST
Ngày 30 -01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Tiến và bà Cầm Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 2- Sơn La tham gia phiên toà: Bà Bạc Thị Thoản- Kiểm sát viên. .

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 2- Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2026/HSST-QĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lò Thị Th, tên gọi khác: Không; sinh ngày 26 tháng 02 năm 1989 tại xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản T, xã M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kháng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng số: 04-QĐ/UBKTĐU ngày 28 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã Mường Sại; con ông Lò Văn Phóng (đã chết) và bà Cà Thị Phúc, sinh năm 1960; bị cáo có chồng là Tòng Văn Hòa, sinh năm 1989 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 17 tháng 10 năm 2025. Có mặt.

Bị hại: Bà Bạc Thị Pọm, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Bản T, xã M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút, sáng ngày 16/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an xã Mường Sại, tỉnh Sơn La nhận được đơn trình báo của bà Bạc Thị Pọm, sinh năm 1939. Nơi cư trú: Bản T, xã M, tỉnh Sơn La về việc khoảng 07

giờ 00 phút, ngày 16/10/2025 bà Pọm bị chiếm đạt 01 đôi hoa tai bằng vàng. Cùng ngày 16/10/2025 Công an xã Mường Sại báo cáo vụ việc đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La.

Ngày 17/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Thị Th.

Quá trình điều tra tại Công an tỉnh Sơn La và tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 06 giờ 55 phút ngày 16/10/2025, Lò Thị Th điều khiển xe máy xuống xem đường ống dẫn nước vào ruộng của gia đình. Sau khi dựng xe máy trên bờ ruộng, Thiên lần theo đường ống dẫn nước đến gần nhà bà Bạc Thị Pọm sinh năm 1939, trú tại Bản T, xã M, tỉnh Sơn La để nối lại ống dẫn nước. Thiên biết bà Pọm có 01 đôi hoa tai bằng vàng đang đeo nên Thiên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, Thiên đi lên hiên nhà của bà Pọm lấy 02 quả ớt ở trên lồng quạt với mục đích khi gặp bà Pọm thì sẽ xoa nát 02 quả ớt vào hai lòng bàn tay và xát vào mắt bà Pọm để chiếm đoạt đôi hoa tai. Sau đó, Thiên đi theo đường ống nước về nhà lấy 01 bộ quần áo lao động gồm 01 chiếc áo loại dằn di màu xanh lá cây đậm, 01 quần loại dằn di có màu xanh dương; 01 chiếc mũ tai bèo dằn di có màu xanh lá cây đậm; 01 chiếc áo hai dây bằng len màu đen của nữ, Thiên đi đến chỗ gốc nhót mặc thêm bộ quần áo vừa lấy, chùm chiếc áo hai dây phủ kín mặt, chỉ để hở phần mắt, rồi đội chiếc mũ dằn di vào. Để tránh Camera an ninh, Thiên đi lối cạnh nhà bà Pọm, chui qua cống sang đường rồi men theo suối lên khu vực đồi nương cỏ voi của bà Pọm. Khi nhìn thấy bà Pọm đang vác cỏ voi về nhà, Thiên đi đằng sau, dùng hai tay bóp nát 02 quả ớt và tiến đến gần chà xát cả hai tay vào mắt bà Pọm, do bị cay nóng mắt bà Pọm ngã ngửa ra, rồi Thiên dùng tay phải giật lấy hoa tai bên trái, tay trái giật hoa tai bên phải của bà Pọm đang đeo trên tai. Bà Pọm nhận ra Thiên nên hô "Thiên, mày giết tao rồi", Thiên sợ hãi, cầm đôi hoa tai bỏ chạy về phía nương cỏ voi thì bị tuột 01 chiếc dép ngay chỗ bà Pọm ngã, khi Thiên chạy đến nương cỏ voi bà Pọm thì chiếc mũ dằn di cũng bị rơi, Thiên đi men theo suối được khoảng 50m thì cởi bỏ bộ quần áo dằn di, áo che mặt và chiếc dép còn lại để ở hốc đá có bụi bon dại. Thiên tiếp tục đi men theo suối và cất giấu đôi hoa tai vừa chiếm đoạt được của bà Pọm ở dưới bạt dứa cạnh một gốc cây dâu da cách đường chính khoảng 10m rồi chui qua cống sang bên kia đường, đi phía sau nhà bà Pọm, qua bờ ao lấy xe máy về nhà tại Bản T, xã M, tỉnh Sơn La. Đến ngày 17/10/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lập biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Thị Th.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đôi hoa tai (theo bà Pọm và Lò Thị Th khai là đôi hoa tai bằng vàng), 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng có lắp 01 sim số thuê bao 0336875024, 01 đôi dép dạng dép nữ, 01 mũ vải dạng dằn di, 01 quần dài màu xanh da trời, 01 áo dài tay vải dạng dằn di, 01 áo hai dây màu đen.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường chung: Là khu vực đồi, suối nằm sát lề đường nhựa đi từ xã Mường Sại đi xã Mường Khiêng, tỉnh Sơn La. Đường nhựa có chiều rộng 07m, phải trái tính theo chiều từ trung tâm xã Mường Sại đi vào. Phía Tây bên trái đường nhựa theo chiều vào là khu vực dân sinh trong đó có nhà ở của bà Bạc Thị Pọm. Phía Đông bên phải đường nhựa theo chiều vào là khu vực đồi đất có suối chảy từ lưng đồi xuống theo hướng từ Đông sang Tây, thoát qua đường nhựa bằng cống có đường kính 80cm. Phía Bắc là đường đi ra trung tâm xã Mường Sại, tỉnh Sơn La. Phía Nam là đường vào xã Mường Khiêng, tỉnh Sơn La.

Hiện trường cụ thể: Được xác định là khu vực đồi có nương trồng cỏ voi của bà Bạc Thị Pọm. Khu vực nương trên có thể lên được 03 đường: Đường mòn đất đi thẳng lên nương; đường lòng suối; đường bê tông đi vòng cạnh suối.

Theo bà Pọm trình bày: Địa điểm bà Pọm bị cướp là khu vực đường mòn đất rộng 40cm đi thẳng lên nương của gia đình. Lấy gốc cây xoan giáp nương bà Pọm nằm ngay sát bên phải đường mòn theo chiều lên làm điểm cố định. Cách điểm cố định 50cm, ngay bên phải lề đường mòn theo chiều lên, bà Pọm trình bày là điểm đối tượng nữ giới bịt mặt đẩy ngã, cướp đôi hoa tai của bà. Tại địa điểm trên xác định cỏ bị dập nát trên diện 70cm x 01m (vị trí số 1).

Cách điểm cố định 1,5m nằm ngay giữa đường mòn phát hiện 01 chiếc dép bên trái (của nữ) không rõ nhãn hiệu; phần đế màu xám vàng; phần quai trên màu đen. Dép có chiều dài 20cm, rộng 08cm, mũi dép hướng lên đồi (vị trí số 2).

Tại cuối nương cỏ voi theo chiều bà Pọm chỉ hướng đối tượng chạy có đường mòn đi xuống suối. Tại vị trí cách điểm cố định 18m, ngay đầu đường mòn xuống suối phát hiện 01 mũ vải rộng vành (vải dằn di) trên nền đất (vị trí số 3).

Tiếp tục mở rộng hiện trường theo hướng đường đi dưới lòng suối phát hiện trong bụi cây bon dại bên lề trái theo chiều đi xuống tại vị trí cách điểm cố định 50m, cách bờ suối 03m phát hiện 01 chiếc dép bên phải cùng loại với chiếc dép tại vị trí số 2 + 01 quần vải màu xanh da trời + 01 áo dài tay vải dằn di + 01 áo len hai dây màu đen (vị trí số 4).

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 đôi dép như mô tả tại vị trí số 2, số 4; 01 mũ vải dạng dằn di; 01 quần dài màu xanh da trời; 01 áo dài tay vải dạng dằn di; 01 áo hai dây màu đen.

Ngày 19/10/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La mang đến Cửa hàng vàng bạc Quân Chính, địa chỉ: Tổ 11 Chiềng Lề, phường Tô Hiệu, tỉnh Sơn La một đôi hoa tai là tài sản bị cáo Lò Thị Th chiếm đoạt của bà Bạc Thị Pọm (theo bị cáo Lò Thị Th và bị hại bà Bạc Thị Pọm khai là bằng vàng) để kiểm tra, xác định tình trạng, chất lượng đôi hoa tai trên. Phương pháp tiến

hành: Sử dụng máy quang phổ EDX8000-1106 và cân tiểu ly điện tử ViBRA SJ để đo hàm lượng, khối lượng kim loại. Kết quả: Xác định đôi hoa tai màu vàng có hàm lượng như sau: Vàng (Au) 99,54%; Bạc (Ag) 97,94%. Khối lượng 0,0716 chỉ bao gồm cả bạc, vàng là 0,5 chỉ. Giá trị 7.500.000 đồng.

Kết quả giám định kim loại quý số: 3110/25 ngày 31/10/2025 của Trung tâm nghiên cứu kiểm định đá quý và vàng. Tiến hành giám định kim loại bằng phương pháp huỳnh quang tia X bề mặt. Kết quả: Mẫu hoa tai phần màu vàng có hàm lượng Vàng (Au) 98,6%-99,64%, phần màu bạc có hàm lượng Bạc (Ag) 98,96% - 99,04%, tổng trọng lượng mẫu 2,65 gram.

Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐTĐG ngày 22/10/2025 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân xã Mường Sại, tỉnh Sơn La kết luận: Giá trị còn lại của 02 (hai) chiếc hoa tai bằng kim loại, phần giữa hình trụ màu trắng bạc, hai đầu gắn với phần trụ giữa là hình tròn có nhiều hoa văn có màu vàng (hình tròn màu vàng có trọng lượng 0,5 chỉ có trọng lượng 1,875g hàm lượng vàng 99,54%; Hình trụ màu bạc trắng có khối lượng 0,0716g hàm lượng bạc 97,94%) là 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số: 41/CT- VKS-TC ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Thị Th về tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo Lò Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 2- Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Cướp tài sản là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị Th phạm tội Cướp tài sản.

Áp dụng điểm e, khoản 2Điều 168; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lò Thị Th từ 07 (bảy) năm tù đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

Chấp nhận việc bị cáo Lò Thị Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà Bạc Thị Pọm số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng) nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La theo biên lai thu số 0000391 ngày 30/12/2025 và bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép dạng dép nữ không rõ nhãn hiệu, 01 mũ vải dạng dằn di, 01 quần dài màu xanh da trời, 01 áo dài tay vải dạng dằn di, 01 áo hai dây màu đen.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã trả lại bà Bạc Thị Pọm 02 (hai) chiếc hoa tai bằng kim loại, phần giữa hình trụ màu trắng bạc, hai đầu gắn với phần trụ giữa là hình tròn có nhiều hoa văn có màu vàng (Hình tròn màu vàng có trọng lượng 0,5 chỉ có trọng lượng 1,875g hàm lượng vàng 99,54%; Hình trụ màu bạc trắng có khối lượng 0,0716g hàm lượng bạc 97,94%) cho bà Bạc Thị Pọm (là tài sản bị cáo Lò Thị Th cướp của bà Bạc Thị Pọm).

Chấp nhận việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, có lắp 01 sim số thuê bao 0336875024 thu giữ của bị cáo Lò Thị Th cho anh Lò Văn Thuận, sinh năm 1995, trú tại bản Lét Trạng, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La (là em trai ruột của Thiên, do Thiên ủy quyền nhận tài sản).

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Th.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Thị Th thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại bà Bạc Thị Pọm vắng mặt tại phiên toà. Xét thấy bị hại bà Bạc Thị Pọm vắng mặt vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

Căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ xác định tội danh:

Tại phiên toà bị cáo Lò Thị Th khai nhận: Ngày 16/10/2025 tại khu vực gần nhà bà Bạc Thị Pọm ở Bản T, xã M, tỉnh Sơn La bị cáo Lò Thị Th đã có hành vi dùng hai tay bóp nát 02 quả ớt và chà xát cả hai tay vào mắt bà Pọm làm

bà Pọm ngã ngửa ra, lâm vào tình trạng không thể kháng cự được, rồi Thiên dùng tay phải giật lấy hoa tai bên trái, tay trái giật hoa tai bên phải của bà Pọm đang đeo trên tai và bỏ chạy.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/10/2025, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; vật chứng thu giữ; Kết quả giám định số: 3110/25 ngày 31/10/2025 của Trung tâm nghiên cứu kiểm định đá quý và vàng; Kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐTĐG ngày 22/10/2025 của Hội đồng thẩm định giá trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân xã Mường Sại, tỉnh Sơn La và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi chiếm đoạt tài sản dùng hai tay bóp nát 02 quả ớt và chà xát cả hai tay vào mắt bà Pọm làm bà Pọm ngã ngửa ra, lâm vào tình trạng không thể kháng cự được, rồi Thiên dùng tay phải giật lấy hoa tai bên trái, tay trái giật hoa tai bên phải của bà Pọm đang đeo trên tai, trị giá 7.500.000 đồng, sau đó bị cáo Lò Thị Th bỏ chạy, bị hại bà Bạc Thị Pọm, sinh năm 1939 (đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bà Pọm 86 tuổi) là người già yếu. Hành vi của bị cáo Lò Thị Th đã phạm vào tội Cướp tài sản theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo Lò Thị Th là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cướp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là phụ nữ người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có bác ruột là liệt sỹ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại bà Bạc Thị Pọm đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì; bị cáo Lò Thị Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà Bạc Thị Pọm số tiền 2.000.000 đ (hai triệu đồng) nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La theo biên lai thu số 0000391 ngày 30/12/2025 là có căn cứ cần chấp nhận, căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 01 (một) đôi hoa tai là tài sản mà Lò Thị Th đã cướp của bà Bạc Thị Pọm ngày 16/10/2025, bà Bạc Thị Pọm có đơn xin lại đôi hoa tai trên, ngày 11/11/2025 Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La đã trả lại bà Bạc Thị Pọm. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị hại, việc cơ quan điều tra trả lại tài sản cho bà Bạc Thị Pọm là có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng có lắp 01 số thuê bao 0336875024 thu giữ của bị cáo Lò Thị Th ngày 17/10/2025. Xét thấy chiếc điện thoại là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 30/12/2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Sơn La đã trả lại cho anh Lò Văn Thuận, sinh năm 1995, trú tại bản Lét Trạng, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La (là em trai ruột của bị cáo Thiên do Thiên ủy quyền) là có căn cứ đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với 01 đôi dép dạng dép nữ, 01 mũ vải dạng dằn di, 01 quần dài màu xanh da trời, 01 áo dài tay vải dạng dằn di, 01 áo hai dây màu đen, đã qua sử dụng là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, bị cáo không yêu cầu trả lại, là vật không có giá trị, không sử dụng được cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với chiếc xe máy bị cáo Lò Thị Th điều khiển, mục đích ban đầu của bị cáo là điều khiển xe đi xuống xem đường ống dẫn nước vào ruộng của gia đình của bị cáo. Bị cáo không sử dụng chiếc xe máy trên làm công cụ phương tiện phạm tội để chiếm đoạt tài sản. Do đó, cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Sơn La không thu giữ, xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ đúng pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Th.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

[12] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm e, khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lò Thị Th phạm tội: Cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Thị Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Chấp nhận bị hại bà Bạc Thị Pọm đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Chấp nhận bị cáo Lò Thị Th đã tự nguyện bồi thường cho bị hại bà Bạc Thị Pọm số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) nộp tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La theo biên lai thu số 0000391 ngày 30/12/2025.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 đôi dép dạng dép nữ không rõ nhãn hiệu, 01 mũ vải dạng dẫn di, 01 quần dài màu xanh da trời, 01 áo dài tay vải dạng dẫn di, 01 áo hai dây màu đen.

(Mô tả chi tiết theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS-KV2 ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Sơn La và biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 30/12/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La).

Chấp nhận cơ quan điều tra đã trả lại bà Bạc Thị Pọm 02 (hai) chiếc hoa tai bằng kim loại, phần giữa hình trụ màu trắng bạc, hai đầu gắn với phần trụ giữa là hình tròn có nhiều hoa văn có màu vàng (Hình tròn màu vàng có trọng lượng 0,5 chỉ có trọng lượng 1,875g hàm lượng vàng 99,54%; Hình trụ màu bạc trắng có khối lượng 0,0716g hàm lượng bạc 97,94%) cho bà Bạc Thị Pọm (là tài sản bị cáo Lò Thị Th cướp của bà Bạc Thị Pọm).

Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Sơn La đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO vỏ màu xanh đã qua sử dụng, có lắp

01 sim số thuê bao 0336875024 thu giữ của bị cáo Lò Thị Th cho anh Lò Văn Thuận, sinh năm 1995, trú tại bản Lét Trạng, xã Nậm Lầu, tỉnh Sơn La (là em trai ruột của bị cáo Lò Thị Th do Thiên ủy quyền nhận tài sản).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Thị Th.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Lò Thị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại bà Bạc Thị Pọm được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản hoặc niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 2- Sơn La (02 bản);
- Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2- Sơn La;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Mai Xiêng